

VĂN HÓA - LỊCH SỬ

VĂN HOÁ VÀ XÃ HỘI CÔNG DÂN Ở MỸ

Đặng Thị Hà

Đại cương về xã hội công dân

Lịch sử xã hội phương Tây cho biết, xã hội công dân (Civil society) ra đời ở Mỹ vào đầu thế kỷ XIX cùng với sự ra đời của các chủ trang trại, chủ ngân hàng, các thương gia, nhà công nghiệp và lớp người hành nghề tự do. Họ đã đóng góp nhiều công lao, trí tuệ cho nền văn minh công nghiệp Mỹ, cho sự nghiệp phát triển văn hoá - xã hội Mỹ. Họ đã sáng tạo ra các nhu cầu riêng của mình, khác với yêu cầu của nhà nước, đã biết tự tổ chức và biến nguyện vọng, sở thích của mình thành các yêu sách chính trị, nhằm hạn chế quyền lực của nhà nước trên cơ sở yêu cầu nhà nước thừa nhận và tôn trọng những yêu sách về quyền tự quyết, tự trị của các hiệp hội, nghiệp đoàn thành viên của xã hội công dân (XHCD).

Vậy thế nào là xã hội công dân? Xã hội công dân (XHCD), theo W. Giddens, là một hệ thống tổ chức đa dạng các loại quan hệ hình thành tự nhiên giữa con người với con người, giữa con người với nhà nước và chịu sự chi phối của nhà nước. Các quan hệ là sợi dây gắn kết các cơ cấu nội bộ xã hội công dân, gồm các quan hệ gia đình, họ hàng, màu da, sắc tộc, các quan hệ tín ngưỡng, tôn giáo, quan hệ hàng hóa - tiền tệ, các quan hệ giáo dục, giáo dưỡng, quan hệ yêu đương gắn kết người với người trên cơ sở

cùng đồng cảm, cùng nhu cầu, cùng lợi ích, riêng tư, v.v...

Về mặt giá trị, XHCD và các yếu tố tạo nên cuộc sống của XHCD phải được pháp luật bảo vệ. Đó là hoạt động sản xuất và các phương tiện làm ra của cải vật chất và tinh thần nhằm thoả mãn các nhu cầu của mọi thành viên xã hội. Về phần mình, mọi công dân trong xã hội đều có nghĩa vụ phải bảo vệ lợi ích của các thành viên trong và ngoài cộng đồng (hiệp hội, nghiệp đoàn) của mình và phải tuân thủ các quy chế của nhà nước. Đó là các giá trị của tự do, luân lý, đạo đức mà mọi người trau dồi, tiếp thu có chọn lọc từ đời này qua đời khác, coi đó là giá trị tinh thần, là bộ mặt, là tính cách và tài sản riêng của mỗi người.

Cơ sở pháp lý của XHCD được bắt đầu cùng với sự ra đời của hàng loạt chủ sở hữu, sự hình thành lĩnh vực sở hữu cá nhân và cùng với việc xác lập quyền bình đẳng của các công dân trước pháp luật nhà nước.

Cơ sở kinh tế của XHCD là quyền sở hữu của tầng lớp trung lưu ra đời trên cơ sở coi xã hội là khoảng không gian của các quan hệ dọc ngang giữa những người có quyền bình đẳng trước pháp luật về quyền sở hữu của các công dân.

Trong XHCD có khu vực thứ ba, đôi khi còn được gọi là khu vực phi lợi nhuận (Non-profit sector) hay là các

tổ chức phi thương mại. Nó là phần hệ thống thứ hai trong hệ thống XHCD. Phần hệ thống thứ nhất trong hệ thống XHCD là thiết chế gia đình.

Phần hệ thống thứ hai này không phải là một khu vực đặc biệt của nước Mỹ, nhưng lại ra đời ở Mỹ sớm hơn ở các nước khác, có cơ cấu phát triển khá mạnh và có quan hệ rộng khắp toàn cầu.

Ở Mỹ các thiết chế dân sự (thiết chế công dân) ra đời sớm hơn ở châu Âu. Còn tái tạo các thiết chế này không bị nhà nước cản trở. Hơn nữa, các thiết chế dân sự áp dụng rộng rãi các quy chế dân chủ, các chuẩn mực pháp lý và các giá trị xã hội truyền thống trong các quan hệ với chính quyền. Do vậy đã đạt được đồng thuận tự nguyện giữa nhà nước và XHCD về các tiêu chuẩn pháp lý và giá trị xã hội. Nói như vậy không có nghĩa rằng, ở Mỹ giữa nhà nước và XHCD không còn khoảng cách, mà vẫn còn, nhưng nhỏ, hẹp. Bởi vì rằng, từ xưa tới nay với mọi chế độ (độc tài, chuyên chế, dân chủ tự do hay dân chủ cộng hoà), thì nhà nước vẫn được coi là bộ máy cưỡng chế, áp buộc mọi thành viên trong nước mình (kể cả các công dân hay các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế v.v...) phải tuân thủ pháp luật, phục tùng kỷ cương phép nước, nói cách khác, mọi thành phần trong XHCD đều phải chịu sự kiểm tra, quản lý của nhà nước.

Phân chia quyền lực chính trị nhằm duy trì trật tự xã hội, đôi khi đã bị nhà nước lạm dụng, biến các ưu tiên cho mình thành đặc quyền của nhà nước mà quên mất các chức năng của bộ máy công quyền, chức năng cầm cán cân công lý, phục vụ xã hội, tự cho mình vi phạm quyền công dân, làm phai mờ ý nghĩa, giá trị của nền dân chủ, của XHCD.

Do vậy, để khắc phục tình trạng này, ở Mỹ XHCD đã tác động đến đạo đức của các quan chức nhà nước, kiểm tra giám sát hoạt động của bộ máy công quyền thông qua các nghiệp đoàn, hiệp hội và các tổ chức phi lợi nhuận (theo tài liệu của Trung tâm nghiên cứu XHCD Mỹ, năm 1990 Mỹ có 1,1 triệu tổ chức phi lợi nhuận; còn theo tài liệu của Cục thuế Liên bang, năm 2003 - Mỹ có 1,4 triệu tổ chức). Để bảo vệ quyền lợi của các công dân, của người tiêu dùng, nhà nước cũng kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty, doanh nghiệp, nếu làm trái pháp luật, cũng bị nhà nước trừng trị, đưa ra trước pháp luật. Đó là trường hợp Chủ tịch tập đoàn Microsoft bị Chính phủ Mỹ và 18 bang của Mỹ kiện ra toà vì tập đoàn này đã vi phạm luật chống độc quyền và báo Nhân dân ngày 4/11/2001 đưa tin cho biết, Hãng Microsoft đã đạt được thoả thuận với Bộ Tư pháp Mỹ chấm dứt vụ kiện kéo dài hơn 3 năm qua của Chính phủ Mỹ và 18 bang này.

Vai trò của văn hoá trong XHCD Mỹ

“Những nền văn minh thế giới” do NXB Văn hoá Thông tin - Hà Nội ấn hành năm 1997 cho biết, văn hoá nhân loại tồn tại dưới hai dạng - vật thể và phi vật thể.

- Dạng vật thể gồm các cung điện, lâu đài, thành quách, lăng tẩm, đình chùa, miếu đền, các công trình kiến trúc nguy nga, hùng vĩ và các hang động, kỳ quan môi trường sinh thái tự nhiên do thiên nhiên ban tặng được con người nâng niu tôn trọng, gia công tu bổ, bảo tồn từ đời này qua đời khác nhằm bảo lưu truyền cho muôn đời các thế hệ mai sau;

- Dạng phi vật thể gồm các bài hát, kể cả dân ca, các nhạc kịch, vũ kịch,

vũ khúc, nhạc không lời, nhạc giao hưởng v.v... đã được tuyển chọn qua năm tháng, đi cùng với thời gian, tồn tại từ đời này qua đời khác.

Hai dạng nói trên là biểu trưng cho các giá trị vật chất và tinh thần, đã được tuyển chọn qua chiều dài lịch sử văn hoá của mỗi vùng miền, mỗi dân tộc, mỗi quốc gia. Do vậy chắc chắn chúng là những di sản văn hoá sẽ mãi mãi tồn tại đi cùng năm tháng ở những quốc gia biết quý giá, tôn trọng và giữ gìn các di sản này.

Xin nói thêm rằng, văn hoá, theo truyền thống các dân tộc, bao gồm hệ thống các giá trị nền tảng của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia và hệ thống các tiêu chuẩn xã hội của mỗi nền kinh tế.

Giá trị nền tảng là niềm tin và hy vọng vào những mục tiêu, ước muốn mỗi người có thể đạt được bằng những nỗ lực của bản thân và bằng sự trợ giúp của xã hội. Chiếm địa vị hàng đầu trong hệ thống các giá trị nền tảng trong XHCD ở Mỹ là tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do đi lại, cư trú, tự do bầu cử, ứng cử, là phẩm hạnh của con người, là niềm tin và hy vọng mọi người có thể đạt được các ước mơ, nguyện vọng của mình bằng những nỗ lực của bản thân để tự cứu lấy mình trước khi nhờ Chúa giúp.

Còn hệ thống các tiêu chuẩn, chuẩn mực xã hội lại mang ý nghĩa điều chỉnh các quá trình và quan hệ xã hội. Nhờ vậy mà có sự liên kết, nhất thể hoá xã hội. Ở đây phải nói đến yếu tố chuẩn mực có ý nghĩa đối với các loại hình hoạt động xã hội. Đó là quyền sở hữu, vì quyền này quyết định các chuẩn mực chung bất luận ai là người nắm quyền sở hữu tài sản: gia đình, nhà thờ hay công ty, doanh nghiệp. Do vậy ở đây tuy các khái niệm "giá trị đạo đức" và "chuẩn mực xã hội" khác nhau về ngữ nghĩa, nhưng giữa

chúng lại có quan hệ đồng thuận, phục tùng lẫn nhau. Có lẽ vì vậy mà T. Parsons cho rằng, các chuẩn mực xã hội quyết định phần lớn các giá trị đạo đức của con người trong xã hội. Do vậy có thể nói rằng, một xã hội mà bị thiếu hai hệ thống này, nếu không bị tan rã, thì cũng lâm vào đại loạn.

Qua trên có thể nói rằng, văn hoá là sự lựa chọn các giá trị đạo đức, tinh thần truyền thống và các chuẩn mực xã hội cần cho việc tổ chức cơ cấu bộ máy quản lý xã hội, quản lý và điều hành đất nước. Văn hoá có nhiệm vụ truyền lại cho muôn đời các thể hệ mai sau những giá trị tinh thần, luân lý đạo đức, giá trị truyền thống, những phong tục tập quán, lối sống văn minh lành mạnh của các bản làng, của các cộng đồng dân cư, của toàn xã hội và những chuẩn mực xã hội tốt đẹp, thuần phong mỹ tục đã được tuyển qua năm tháng, từ đời này qua đời khác.

Do vậy, có thể nói rằng, văn hoá là phương tiện vừa vô hình, lại vừa hữu hình hấp dẫn, thu hút khách thập phương trong mọi vùng miền của mỗi nước, ở khắp năm châu, bốn biển đến tham quan, vui chơi giải trí thông qua các lễ hội cổ truyền của mỗi vùng miền ở các quốc gia, thông qua các công trình, di sản văn hoá do con người tôn tạo hay thông qua các cảnh quan, môi trường sinh thái hấp dẫn do thiên nhiên ban tặng được con người nâng niu, tôn trọng gia công, tu chỉnh bảo tồn cho muôn đời các thế hệ mai sau tham quan thưởng thức.

Mỹ còn được gọi là Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, cho nên có thể nói rằng văn hoá Mỹ qua các thời đại là nền văn hoá giao thoa, hội tụ của các nền văn minh thế giới. Do vậy, văn hoá Mỹ luôn quán triệt, tiếp thu tinh thần hoà hợp dân tộc, bao dung độ lượng

cho nhau để mọi màu da, sắc tộc trong XHCD Mỹ cùng tồn tại và phát triển. Đại biểu cho tinh thần này là đạo Tin lành (quốc đạo ở Mỹ). Tin lành thịnh hành ở Mỹ, còn Kitô thịnh hành ở Pháp và một số nước châu Âu.

Giáo lý Tin lành dạy rằng, hãy tự cứu lấy mình trước khi nhờ Chúa giúp. Có lẽ đây là triết lý đã thấm sâu và đầu óc, tâm trí của các thế hệ công dân Mỹ, từ đời này qua đời khác, kể từ ngày Hợp chúng quốc ra đời (1776). Nó đã biến thành hệ tư tưởng truyền thống của Mỹ, khiến phần lớn người dân Mỹ nỗ lực hết mình để làm giàu cho bản thân, cho xã hội và cho tổ quốc.

Nhiều nhà xã hội học có dịp đi sâu nghiên cứu tại Mỹ đã cảm nhận rằng, ở Mỹ người ta đua nhau làm giàu, thấy láng giềng, bạn bè giàu có người ta ngưỡng mộ, làm theo, không ghen ăn, ghét ở. Ở Mỹ người ta làm giàu vì danh dự của bản thân, vì nghĩa vụ

của công dân đối với tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, quốc phú bình cường. Vì vậy ở Mỹ làm giàu được mọi người học tập, làm theo, được nhà nước khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi và tôn vinh. Làm giàu ở Mỹ bấy lâu nay đã trở thành phong trào lập nghiệp rất sôi nổi có thể ví như các cuộc đua tài ở các thể vận hội quốc tế vậy. Ở Mỹ ai có tài làm được cho mình giàu lên càng nhiều, càng tạo ra nhiều công ăn việc làm, của cải cho bản thân và cho xã hội, người ấy càng được mọi người mến mộ, bái phục, xã hội kính nể, tôn thờ, nhà nước coi trọng, tôn vinh, vì đã góp phần phát triển kinh tế, làm giàu cho đất nước.

Do vậy cốt nghĩa tại sao nền kinh tế Mỹ nổi trội so với các nền kinh tế lớn ở các châu lục của hành tinh chúng ta, thể hiện ở các chỉ tiêu được so sánh trong bảng dưới đây (năm 2003, các chỉ tiêu này do IMF tổng hợp, đăng tải ở "MEMO" số 7/2005).

Chỉ tiêu Tên nước	Diện tích (Triệu km ²)	Dân số (Triệu người)	Tổng GDP (Tỷ USD)	GDP/ người (USD)	Chênh lệch thu nhập của 10% dân số nghèo nhất và của 10% dân số giàu nhất (lần)
Mỹ	9,4	291,0	10.870	37.348	17,5
Nhật	0,3696	127,2	3.582,5	28.162	4,5
Đức	0,3563	82,6	2.771,9	27.609	6,9
Pháp	0,5516	59,7	1.632,1	27.327	9,0
Anh	0,2241	59,3	1.606,9	27.107	13,6
Trung Quốc	9,597	1.228,4	6.635,4	5.750	18,4
Ấn Độ	3,27	1.064,4	3.096,2	2.909	7,0
Brazil	8,512	176,6	1.371,7	7.767	93,4

Sức mạnh kinh tế nổi trội của Mỹ trong nền kinh tế toàn cầu, theo các nhà bình luận thời sự quốc tế, là chỗ dựa vững chắc, đây sức thuyết phục cho tiếng nói của Mỹ trên các nghị trường quốc tế. Sức mạnh ấy, theo họ, được quyết định bởi hai nhân tố quan hệ nhân quả, ràng buộc lẫn nhau,

mang tính truyền thống văn hoá xã hội và cũng là đặc sản của XHCD Mỹ.

Đó là ở Mỹ nhà nước mạnh vì có nền kinh tế vững mạnh, các công ty, doanh nghiệp làm ra các sản phẩm và dịch vụ nhiều khả năng cạnh tranh trên các thương trường trong nước và nước ngoài. Và vì Mỹ có nền dân chủ mạnh tập hợp và thuyết phục được

mọi tầng lớp xã hội tuân theo hiến pháp, làm theo pháp luật. Trong XHCD Mỹ, nền dân chủ ấy về lý thuyết, không phân biệt màu da sắc tộc, giàu nghèo, sang hèn, không phân biệt công dân bản xứ hay công dân nhập cư, ai có đức có tài miễn là tuân theo hiến pháp, làm theo pháp luật thì đều có thể được tuyển chọn vào bộ máy công quyền, góp sức điều hành, quản lý đất nước, quản lý xã hội, thể hiện rõ nét ở Chính phủ Bill Clinton trước đây và ở Chính phủ G. Bush hiện nay.

Đó là Ngoại trưởng Mỹ, bà M. Albright, người gốc Tiệp Khắc, nhập cư, vào quốc tịch Mỹ, được xã hội trọng dụng dưới thời ông Bill Clinton, hay cũng ở thời này, ông Colin Powell, người da màu, công dân nhập cư thế hệ thứ hai cũng được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ. Và hiện nay bà Condoleezza Rice, người da màu, công dân nhập cư thế hệ thứ hai, cũng được bổ nhiệm làm Ngoại trưởng Mỹ, báo giới Đông Tây coi bà là chính khách mẫn cán của Tổng thống G. Bush, đã và đang làm nhiều chuyện nổi đình đám trên chính trường quốc tế dưới Chính quyền Bush.

Báo giới còn cho biết nhiều nhà tỷ phú Mỹ đã dành phần tài sản của mình để làm từ thiện cứu giúp người nghèo và xây dựng các công trình phúc lợi để lại cho muôn đời các thế hệ mai sau. Đó là ngôi nhà chọc trời mang tên nhà tỷ phú D-Tramps ở trung tâm New York, vừa là công trình kiến trúc nguy nga hùng vĩ cho thấy sự giàu có của Mỹ, vừa là công trình văn hoá trong nền văn minh công nghiệp. Đó là các quỹ hỗ trợ khoa học nghệ thuật do các hãng Ford, hãng Carnegie và hãng Rockefeller sáng lập chẳng những đã

được giới khoa học, nghệ thuật Mỹ, mà còn cả các nhà khoa học nghệ thuật thế giới hoan nghênh. Đặc biệt ở đây phải nói đến nhà tỷ phú giàu nhất thế giới, Chủ tịch tập đoàn phần mềm Microsoft, ông Bill Gates với gia sản khoảng 60 tỷ USD, vợ chồng ông đã quyết định dành trên 33 tỷ USD để làm quỹ từ thiện (mang tên vợ chồng ông - quỹ Bill & Melinda Gates) để hỗ trợ người nghèo chữa bệnh và phục hồi chức năng cho người khuyết tật ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam ta.

Có lẽ vì những nghĩa cử cao đẹp, vì lòng nhân nghĩa, bác ái nói trên nên nhiều tỷ phú Mỹ, mà báo giới Đông Tây cho rằng, giờ đây các nhà tỷ phú Mỹ đã và đang trở thành công dân danh dự của nhiều quốc gia trên thế giới.

Những điều kể trên, chứng minh một chân lý là không thể có nền kinh tế mạnh ở những quốc gia mà bộ máy nhà nước không biết tổ chức, điều hành, quản lý đất nước, quản lý xã hội, quản lý nền kinh tế vĩ mô và, ngược lại, không thể có nhà nước mạnh ở những nền kinh tế ốm yếu, các công ty doanh nghiệp làm ra hàng hoá và các dịch vụ không có khả năng cạnh tranh trên các thị trường trong nước và nước ngoài. Đúng là "một khi dân giàu, thì nước mới mạnh" ■

Tài liệu tham khảo:

1. Xã hội công dân Mỹ - MEMO 12/06.
2. Chênh lệch thu nhập giữa các nước thế giới - MEMO 7/05.
3. Về chênh lệch giàu nghèo ở Mỹ - Báo SGGP số 1/2000
4. Liệu thế kỷ 21 có phải là của Mỹ. Tạp chí "Châu Mỹ Ngày nay" - 6/99.
5. Địa lý các nước thế giới. NXB M - 1970.
6. Báo Nhân dân các số ra ngày 4/11/2001, 9/12/2001 và ngày 13/11/2006.